

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4.1**  
**BÁN TRÚ - TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG**  
**NĂM HỌC: 2022 - 2023**

**GVCN: Huỳnh Ngọc Anh    SĐT: 0773879679**

| STT | Họ Và Tên                | Nữ | Sinh |       |      | Lớp cũ |
|-----|--------------------------|----|------|-------|------|--------|
|     |                          |    | Ngày | Tháng | Năm  |        |
| 1   | Ngô Mỹ An                | x  | 27   | 02    | 2013 | 3.1    |
| 2   | Nguyễn Lê Minh Anh       | x  | 12   | 03    | 2013 | 3.1    |
| 3   | Nguyễn Ngọc Trâm Anh     | x  | 02   | 04    | 2013 | 3.1    |
| 4   | Nguyễn Trúc Anh          | x  | 22   | 08    | 2013 | 3.1    |
| 5   | Phạm Ngân Anh            | x  | 03   | 01    | 2013 | 3.1    |
| 6   | Tiết Quốc Anh            |    | 08   | 01    | 2013 | 3.1    |
| 7   | Lê Nguyễn Thiên Ân       |    | 25   | 09    | 2012 | 3.1    |
| 8   | Nguyễn Vũ Thiên Ân       |    | 20   | 11    | 2013 | 3.1    |
| 9   | Bùi Băng Băng            | x  | 12   | 06    | 2013 | 3.1    |
| 10  | Lường Thị Như Bình       | x  | 29   | 08    | 2013 | 3.1    |
| 11  | Nguyễn Ngọc Minh Châu    | x  | 02   | 01    | 2013 | 3.1    |
| 12  | Huỳnh Phúc Nguyên Chương |    | 04   | 07    | 2013 | 3.1    |
| 13  | Tạ Quốc Dũng             |    | 21   | 03    | 2013 | 3.1    |
| 14  | Nguyễn Tiến Đạt          |    | 15   | 05    | 2013 | 3.1    |
| 15  | Nguyễn Hữu Hoàng Gia     |    | 06   | 07    | 2013 | 3.1    |
| 16  | Châu Ngọc Gia Hân        | x  | 29   | 08    | 2013 | 3.1    |
| 17  | Lê Dương Quốc Huy        |    | 05   | 06    | 2013 | 3.1    |
| 18  | Nguyễn Võ Gia Hưng       |    | 17   | 06    | 2013 | 3.1    |
| 19  | Trần Thị Ngọc Hương      | x  | 20   | 10    | 2013 | 3.1    |
| 20  | Hoàng Bảo Khanh          |    | 09   | 07    | 2013 | 3.1    |
| 21  | Nguyễn Phạm Gia Khánh    |    | 23   | 03    | 2013 | 3.1    |
| 22  | Nguyễn Lê Minh Khôi      |    | 03   | 06    | 2013 | 3.1    |
| 23  | Nguyễn Nguyên Khôi       |    | 02   | 12    | 2013 | 3.1    |
| 24  | Hoàng Nguyễn Tuấn Kiệt   |    | 07   | 06    | 2013 | 3.1    |
| 25  | Trần Nguyễn Phương Lam   | x  | 06   | 11    | 2013 | 3.1    |
| 26  | Nguyễn Ngọc Khánh My     | x  | 23   | 09    | 2013 | 3.1    |
| 27  | Nguyễn Ngọc Kim Ngân     | x  | 23   | 12    | 2013 | 3.1    |

| STT | Họ Và Tên             | Nữ | Sinh |       |      | Lớp cũ |
|-----|-----------------------|----|------|-------|------|--------|
|     |                       |    | Ngày | Tháng | Năm  |        |
| 28  | Nguyễn Đình Yến Ngọc  | x  | 29   | 10    | 2013 | 3.1    |
| 29  | Nguyễn Minh Ánh Ngọc  | x  | 15   | 09    | 2013 | 3.1    |
| 30  | Hồ Thảo Nguyên        | x  | 23   | 10    | 2013 | 3.1    |
| 31  | Phạm Trần Khôi Nguyên |    | 11   | 05    | 2013 | 3.1    |
| 32  | Đào Thị Minh Nguyệt   | x  | 20   | 09    | 2013 | 3.1    |
| 33  | Lưu Thùy Yến Như      | x  | 14   | 02    | 2013 | 3.1    |
| 34  | Đỗ Vũ Duy Phong       |    | 18   | 05    | 2013 | 3.1    |
| 35  | Huỳnh Dương Gia Thiện |    | 19   | 12    | 2013 | 3.1    |
| 36  | Bùi Ngọc Minh Thư     | x  | 17   | 05    | 2013 | 3.1    |
| 37  | Nguyễn Anh Thư        | x  | 09   | 06    | 2013 | 3.1    |
| 38  | Nguyễn Ngọc Khánh Thy | x  | 04   | 02    | 2013 | 3.1    |
| 39  | Nguyễn Trí Minh Tiến  |    | 15   | 07    | 2013 | 3.1    |
| 40  | Dương Tú Trinh        | x  | 09   | 04    | 2013 | 3.1    |
| 41  | Lê Vũ Duy Uyên        | x  | 30   | 09    | 2013 | 3.1    |
| 42  | Nguyễn Ngọc Vy        | x  | 11   | 11    | 2013 | 3.1    |
| 43  | Trương Phi Yến        | x  | 21   | 11    | 2013 | 3.1    |
| 44  | Trần Ngọc Bảo Anh     | x  | 19   | 08    | 2013 | 3.4    |
| 45  | Đặng Kiều Gia Bảo     |    | 17   | 10    | 2012 | 3.4    |
| 46  | Nguyễn Huỳnh Gia Bảo  |    | 10   | 07    | 2013 | 3.4    |
| 47  | Nguyễn Quốc Bảo       |    | 11   | 04    | 2013 | 3.4    |
| 48  | Nguyễn Thành Công     |    | 13   | 03    | 2013 | 3.4    |
| 49  | Lê Hữu Đức            |    | 09   | 06    | 2013 | 3.4    |
| 50  | Phạm Gia Hân          | x  | 25   | 03    | 2013 | 3.4    |
| 51  | Nguyễn Gia Hùng       |    | 27   | 06    | 2013 | 3.4    |
| 52  | Lê Hoàng Vy Oanh      | x  | 31   | 03    | 2013 | 3.4    |
| 53  | Nguyễn Hữu Phúc       |    | 30   | 09    | 2013 | 3.4    |

**Danh sách gồm có 53 học sinh./.**

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4.2  
BÁN TRÚ - TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG  
NĂM HỌC: 2022 - 2023**

**GVCN: Phạm Quốc Hùng    SĐT: 0987755917**

| STT | Họ Và Tên | Nữ | Sinh | Lớp cũ |
|-----|-----------|----|------|--------|
|-----|-----------|----|------|--------|

| STT | Họ Và Tên               | Nữ | Sinh |       |      | Lớp cũ |
|-----|-------------------------|----|------|-------|------|--------|
|     |                         |    | Ngày | Tháng | Năm  |        |
| STT | Họ và Tên               | Nữ | Ngày | Tháng | Năm  | Lớp cũ |
| 1   | Đào Minh An             |    | 16   | 11    | 2013 | 3.2    |
| 2   | Nguyễn Thế An           |    | 01   | 08    | 2013 | 3.2    |
| 3   | Bùi Dương Quỳnh Anh     | x  | 13   | 11    | 2013 | 3.2    |
| 4   | Vũ Trâm Anh             | x  | 02   | 01    | 2013 | 3.2    |
| 5   | Bùi Lê Nhật Cường       |    | 12   | 08    | 2013 | 3.2    |
| 6   | Lê Minh Dũng            |    | 12   | 01    | 2013 | 3.2    |
| 7   | Phạm Hoàng Giang        |    | 9    | 04    | 2013 | 3.2    |
| 8   | Lê Quang Khánh Hà       | x  | 10   | 06    | 2013 | 3.2    |
| 9   | Nguyễn Ngọc Gia Hân     | x  | 23   | 12    | 2013 | 3.2    |
| 10  | Trần Thục Khanh         | x  | 08   | 04    | 2013 | 3.2    |
| 11  | Quách Quốc Khánh        |    | 20   | 09    | 2013 | 3.2    |
| 12  | Nguyễn Anh Khoa         |    | 11   | 05    | 2013 | 3.2    |
| 13  | Lưu Quang Khôi          |    | 02   | 02    | 2013 | 3.2    |
| 14  | Phan Hoàng Gia Kiệt     |    | 08   | 07    | 2013 | 3.2    |
| 15  | Phạm Ngọc Lam           | x  | 10   | 03    | 2013 | 3.2    |
| 16  | Huỳnh Ngọc Phương Linh  | x  | 07   | 02    | 2013 | 3.2    |
| 17  | Vi Nguyễn Mỹ Linh       | x  | 08   | 11    | 2013 | 3.2    |
| 18  | Hà Khánh Nam            |    | 13   | 6     | 2012 | 3.2    |
| 19  | Vũ Nguyễn An Nam        |    | 03   | 03    | 2013 | 3.2    |
| 20  | Nguyễn Ngọc Kim Ngân    | x  | 26   | 01    | 2013 | 3.2    |
| 21  | Nguyễn Chí Nghĩa        |    | 19   | 06    | 2013 | 3.2    |
| 22  | Đoàn Lê Khánh Ngọc      | x  | 17   | 10    | 2013 | 3.2    |
| 23  | Nguyễn Dương Như Ngọc   | x  | 01   | 11    | 2013 | 3.2    |
| 24  | Trương Công Đức Nhân    |    | 27   | 07    | 2013 | 3.2    |
| 25  | Trương Tấn Phát         |    | 23   | 11    | 2013 | 3.2    |
| 26  | Lê Đình Phong           |    | 29   | 03    | 2012 | 3.2    |
| 27  | Nguyễn Lê Ngọc Quyên    | x  | 17   | 08    | 2013 | 3.2    |
| 28  | Nguyễn Thu Thanh        | x  | 28   | 09    | 2013 | 3.2    |
| 29  | Trịnh Chấn Thiên        |    | 17   | 01    | 2013 | 3.2    |
| 30  | Phan Nhật Phước Thịnh   |    | 16   | 12    | 2013 | 3.2    |
| 31  | Lê Bùi Thị Anh Thư      | x  | 29   | 11    | 2012 | 3.2    |
| 32  | Phạm Thị Anh Thư        | x  | 22   | 06    | 2012 | 3.2    |
| 33  | Nguyễn Thanh Tú         |    | 02   | 06    | 2013 | 3.2    |
| 34  | Lê Thị Thảo Vy          | x  | 25   | 10    | 2013 | 3.2    |
| 35  | Ngô Ngọc Tường Vy       | x  | 09   | 05    | 2013 | 3.2    |
| 36  | Trương Thành Nhân       |    | 29   | 05    | 2013 | 3.2    |
| 37  | Nguyễn Huy Hoàng        |    | 21   | 03    | 2012 | 3.2    |
| 38  | Trần Nguyễn Hoàng Phúc  |    | 20   | 05    | 2013 | 3.2    |
| 39  | Trần Nguyễn Bảo Quân    |    | 01   | 10    | 2012 | 3.2    |
| 40  | Lê Hoàng Nhật Huy       |    | 10   | 03    | 2013 | 3.4    |
| 41  | Bùi Nguyên Khang        |    | 27   | 02    | 2013 | 3.4    |
| 42  | Hồ Nguyễn Anh Khoa      |    | 12   | 10    | 2013 | 3.4    |
| 43  | Lê Anh Khoa             |    | 09   | 07    | 2013 | 3.4    |
| 44  | Lại Phạm Hạnh Lam       | x  | 24   | 10    | 2013 | 3.4    |
| 45  | Đặng Đức Minh           |    | 03   | 11    | 2013 | 3.4    |
| 46  | Trần Ngọc Phương Nghi   | x  | 20   | 09    | 2013 | 3.4    |
| 47  | Phạm Hiếu Nghĩa         |    | 04   | 08    | 2013 | 3.4    |
| 48  | Nguyễn Thị Thanh Ngọc   | x  | 10   | 09    | 2013 | 3.4    |
| 49  | Đặng Gia Nhi            | x  | 15   | 03    | 2013 | 3.4    |
| 50  | Nguyễn Thị Phương Nhung | x  | 20   | 11    | 2013 | 3.4    |

| STT | Họ Và Tên        | Nữ | Sinh |       |      | Lớp cũ |
|-----|------------------|----|------|-------|------|--------|
|     |                  |    | Ngày | Tháng | Năm  |        |
| 51  | Trần Lê Hoài Thu | x  | 13   | 04    | 2013 | HS mới |

Danh sách gồm có 51 học sinh./.

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4.3**  
**BÁN TRÚ - TIẾNG ANH TĂNG CƯỜNG**  
**NĂM HỌC: 2022 - 2023**

**GVCN: Văn Thị Thu    SĐT: 0382129298**

| STT | Họ Và Tên                | Nữ | Sinh |       |      | Lớp cũ |
|-----|--------------------------|----|------|-------|------|--------|
|     |                          |    | Ngày | Tháng | Năm  |        |
| 1   | Mai Ngọc Anh             | x  | 30   | 06    | 2013 | 3.3    |
| 2   | Nguyễn Hoài Anh          | x  | 31   | 03    | 2013 | 3.3    |
| 3   | Nguyễn Thị Ngọc Anh      | x  | 30   | 04    | 2013 | 3.3    |
| 4   | Nguyễn Tú Trang Anh      | x  | 22   | 09    | 2013 | 3.3    |
| 5   | Nguyễn Việt Anh          |    | 20   | 05    | 2013 | 3.3    |
| 6   | Sơn Hoàng Gia Bảo        |    | 14   | 09    | 2013 | 3.3    |
| 7   | Trần Ngọc Gia Bảo        |    | 17   | 11    | 2013 | 3.3    |
| 8   | Phan Trần Ngọc Diệp      | x  | 14   | 09    | 2012 | 3.3    |
| 9   | Trần Ngọc Diệp           | x  | 22   | 05    | 2013 | 3.3    |
| 10  | Vũ Đức Duy               |    | 04   | 11    | 2013 | 3.3    |
| 11  | Nguyễn Minh Đăng         |    | 07   | 03    | 2013 | 3.3    |
| 12  | Ngô Thị Mai Hoa          | x  | 03   | 04    | 2013 | 3.3    |
| 13  | Ngô Trần Gia Khang       |    | 07   | 12    | 2013 | 3.3    |
| 14  | Phạm Nguyễn Đăng Khoa    |    | 27   | 01    | 2013 | 3.3    |
| 15  | Nguyễn Hoàng Lâm         |    | 02   | 10    | 2013 | 3.3    |
| 16  | Nguyễn Ngọc Thùy Lâm     | x  | 25   | 03    | 2013 | 3.3    |
| 17  | Khuru Nguyễn Phương Linh | x  | 12   | 01    | 2013 | 3.3    |
| 18  | Bùi Minh Long            |    | 12   | 06    | 2013 | 3.3    |
| 19  | Trương Vũ Thiên Nga      | x  | 12   | 02    | 2013 | 3.3    |
| 20  | Ngô Phạm Thảo Nguyên     | x  | 10   | 04    | 2013 | 3.3    |
| 21  | Nguyễn Huỳnh Thảo Nguyên | x  | 16   | 11    | 2013 | 3.3    |
| 22  | Võ Thị Yên Nhi           | x  | 11   | 06    | 2013 | 3.3    |
| 23  | Lê Khắc Huỳnh Như        | x  | 29   | 10    | 2013 | 3.3    |
| 24  | Nguyễn Tấn Phát          |    | 06   | 06    | 2013 | 3.3    |
| 25  | Trần Gia Phúc            |    | 28   | 04    | 2013 | 3.3    |
| 26  | Nguyễn Đăng Quân         |    | 11   | 12    | 2012 | 3.3    |
| 27  | Nguyễn Hồng Quân         |    | 15   | 08    | 2013 | 3.3    |
| 28  | Trương Đức Phương Quyên  | x  | 05   | 08    | 2013 | 3.3    |
| 29  | Nguyễn Trần Trúc Quỳnh   | x  | 30   | 12    | 2013 | 3.3    |
| 30  | Nguyễn Tô Duy Thông      |    | 16   | 06    | 2013 | 3.3    |
| 31  | Bùi Ngọc Tường Thu       | x  | 17   | 10    | 2013 | 3.3    |
| 32  | Trần Ngọc Anh Thu        | x  | 03   | 05    | 2013 | 3.3    |
| 33  | Trần Ngọc Phước Toàn     |    | 16   | 12    | 2013 | 3.3    |
| 34  | Nguyễn Thị Thảo Trang    | x  | 05   | 08    | 2013 | 3.3    |
| 35  | Nguyễn Minh Triết        |    | 02   | 10    | 2013 | 3.3    |
| 36  | Đỗ Ngọc Phương Uyên      | x  | 07   | 04    | 2013 | 3.3    |
| 37  | Trần Thế Vinh            |    | 09   | 09    | 2013 | 3.3    |
| 38  | Phạm Hoàng Anh Vũ        |    | 17   | 11    | 2013 | 3.3    |
| 39  | Lương Triệu Vy           | x  | 27   | 06    | 2013 | 3.3    |

| STT | Họ Và Tên             | Nữ | Sinh |       |      | Lớp cũ |
|-----|-----------------------|----|------|-------|------|--------|
|     |                       |    | Ngày | Tháng | Năm  |        |
| 40  | Nguyễn Thị Như Ý      | x  | 13   | 02    | 2013 | 3.3    |
| 41  | Lê Thị Như Quỳnh      | x  | 27   | 06    | 2013 | 3.4    |
| 42  | Trịnh Duy Nam Sơn     |    | 21   | 09    | 2013 | 3.4    |
| 43  | Huỳnh Thanh Tài       |    | 8    | 7     | 2013 | 3.4    |
| 44  | Nguyễn Trung Tấn      |    | 30   | 09    | 2013 | 3.4    |
| 45  | Nguyễn Lê Hồng Thắm   | x  | 13   | 10    | 2013 | 3.4    |
| 46  | Ngô Tiến Thịnh        |    | 09   | 08    | 2013 | 3.4    |
| 47  | Trần Phúc Thịnh       |    | 22   | 04    | 2013 | 3.4    |
| 48  | Lê Công Nhật Tiến     |    | 19   | 09    | 2013 | 3.4    |
| 49  | Nguyễn Thị Thanh Trúc | x  | 12   | 09    | 2013 | 3.4    |
| 50  | Thạch Ngọc Tú         | x  | 06   | 03    | 2013 | 3.4    |
| 51  | Phạm Ngọc Vân         | x  | 01   | 06    | 2013 | 3.4    |
| 52  | Phạm Văn Khôi Nguyên  |    | 28   | 11    | 2013 | HS mới |
| 53  | Lương Thị Phương Chi  | x  | 11   | 08    | 2013 | HS mới |

**Danh sách gồm có 53 học sinh./.**

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4.4**  
**BẢN TRÚ (2 BUỔI) - TIẾNG ANH ĐỀ ÁN**  
**NĂM HỌC: 2022 - 2023**

**GVCN: Phan Thị Cẩm Tiên SĐT: 0393340614**

| STT | Họ Và Tên               | Nữ | Sinh |       |      | Lớp cũ |
|-----|-------------------------|----|------|-------|------|--------|
|     |                         |    | Ngày | Tháng | Năm  |        |
| 1   | Nguyễn Thế Anh          |    | 25   | 01    | 2013 | 3.5    |
| 2   | Ngô Gia Bảo             |    | 06   | 02    | 2013 | 3.5    |
| 3   | Nguyễn Doãn Gia Bảo     |    | 09   | 09    | 2013 | 3.5    |
| 4   | Vô Ngọc Minh Châu       | x  | 29   | 11    | 2013 | 3.5    |
| 5   | Vô Ngọc Trân Châu       | x  | 29   | 11    | 2013 | 3.5    |
| 6   | Nguyễn Trung Cường      |    | 29   | 10    | 2013 | 3.5    |
| 7   | Nguyễn Thị Mỹ Duyên     | x  | 07   | 09    | 2013 | 3.5    |
| 8   | Nguyễn Hoàng Thùy Dương | x  | 04   | 04    | 2013 | 3.5    |
| 9   | Lâm Nhật Hào            |    | 06   | 02    | 2012 | 3.5    |
| 10  | Chung Gia Hân           | x  | 23   | 12    | 2013 | 3.5    |
| 11  | Hồ Thị Ngọc Hoa         | x  | 31   | 12    | 2012 | 3.5    |
| 12  | Lê Đức Huy              |    | 20   | 11    | 2013 | 3.5    |
| 13  | Huỳnh Gia Khang         |    | 13   | 04    | 2013 | 3.5    |
| 14  | Triệu Vũ An Khang       |    | 17   | 02    | 2013 | 3.5    |
| 15  | Đỗ Phước Khánh          |    | 03   | 09    | 2013 | 3.5    |
| 16  | Nguyễn Huỳnh Minh Khánh |    | 18   | 11    | 2013 | 3.5    |
| 17  | Nguyễn Mạnh Khương      |    | 20   | 12    | 2013 | 3.5    |
| 18  | Văn Thùy Linh           | x  | 08   | 08    | 2013 | 3.5    |
| 19  | Cao Kim Ngân            | x  | 24   | 02    | 2013 | 3.5    |
| 20  | Lưu Thảo Nghi           | x  | 12   | 01    | 2013 | 3.5    |
| 21  | Nguyễn Khôi Nguyên      |    | 14   | 11    | 2013 | 3.5    |
| 22  | Nguyễn Nhật Nguyên      |    | 14   | 11    | 2013 | 3.5    |
| 23  | Chu Thị Yên Nhi         | x  | 15   | 10    | 2013 | 3.5    |
| 24  | Huỳnh Kim Phát          |    | 30   | 10    | 2012 | 3.5    |
| 25  | Lê Phi Phụng            | x  | 30   | 11    | 2013 | 3.5    |
| 26  | Nguyễn Ngọc Như Quỳnh   | x  | 12   | 03    | 2013 | 3.5    |

| STT             | Họ Và Tên             | Nữ | Sinh |       |      | Lớp cũ |
|-----------------|-----------------------|----|------|-------|------|--------|
|                 |                       |    | Ngày | Tháng | Năm  |        |
| 27              | Trần Bùi Ngọc Trâm    | x  | 24   | 10    | 2013 | 3.5    |
| 28              | Lê Nguyễn Tường Vy    | x  | 12   | 06    | 2013 | 3.5    |
| 29              | Lê Thị Như Ý          | x  | 08   | 08    | 2013 | 3.5    |
| 30              | Lâm Trường An         | x  | 02   | 03    | 2013 | 3.5    |
| 31              | Nguyễn Đức Hoài An    |    | 21   | 05    | 2013 | 3.5    |
| 32              | Nguyễn Long Giang     | x  | 15   | 02    | 2012 | 3.5    |
| 33              | Nguyễn Gia Huy        | x  | 28   | 06    | 2012 | 3.5    |
| 34              | Phạm Huỳnh Quốc Khánh |    | 18   | 06    | 2013 | 3.5    |
| 35              | Lê Công Minh          |    | 27   | 07    | 2012 | 3.5    |
| 36              | Tạ Đức Minh           |    | 02   | 09    | 2013 | 3.5    |
| 37              | Danh Quốc Nghĩa       |    | 25   | 04    | 2012 | 3.5    |
| 38              | Danh Văn Nhật         |    | 19   | 08    | 2013 | 3.5    |
| 39              | Lê Thị Cẩm Nhi        | x  | 19   | 11    | 2011 | 3.5    |
| 40              | Lương Đình Bích Tuyền | x  | 20   | 02    | 2012 | 3.7    |
| 41              | Trần Thị Thu Ngân     | x  | 14   | 07    | 2013 | 3.7    |
| 42              | Võ Ngọc Như Ý         | x  | 05   | 06    | 2013 | 3.6    |
| 43              | Nguyễn Văn Hiếu       |    | 02   | 01    | 2013 | 3.4    |
| <b>HAI BUỔI</b> |                       |    |      |       |      |        |

|    |                       |   |    |    |      |     |
|----|-----------------------|---|----|----|------|-----|
| 44 | Nguyễn Tuấn Kiệt      |   | 18 | 04 | 2013 | 3.4 |
| 45 | Phan Hoàng Nhi        | x | 17 | 09 | 2013 | 3.4 |
| 46 | Nguyễn Thị Minh Thư   | x | 25 | 07 | 2013 | 3.5 |
| 47 | Nguyễn Thị Thanh Loan | x | 23 | 02 | 2013 | 3.6 |
| 48 | Phạm Hồng Ngọc        | x | 06 | 02 | 2013 | 3.6 |
| 49 | Hoàng Ngọc Bảo Anh    | x | 22 | 10 | 2013 | 3.7 |
| 50 | Nguyễn Đức Duy        |   | 10 | 12 | 2013 | 3.7 |
| 51 | Trần Hoàng Vĩnh An    |   | 29 | 12 | 2012 | 3.7 |

**Danh sách gồm có 51 học sinh./.**

**DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 4.5  
MỘT BUỔI - TIẾNG ANH ĐỀ ÁN  
NĂM HỌC: 2022 - 2023**

**GVCN: Đỗ Thị Thanh Thủy SĐT: 0906876351**

| STT | Họ Và Tên             | Nữ | Sinh |       |      | Lớp cũ |
|-----|-----------------------|----|------|-------|------|--------|
|     |                       |    | Ngày | Tháng | Năm  |        |
| 1   | Danh Hoàng Anh        |    | 07   | 07    | 2012 | 3.6    |
| 2   | Nguyễn Xuân Hoàng Anh |    | 20   | 09    | 2013 | 3.6    |
| 3   | Lê Nguyễn Mai Anh     | x  | 28   | 7     | 2013 | 3.6    |
| 4   | Lê Thị Khánh Bình     | x  | 18   | 01    | 2013 | 3.6    |
| 5   | Ngô Minh Dương        |    | 18   | 09    | 2013 | 3.6    |
| 6   | Trương Thị Trà Giang  | x  | 24   | 11    | 2013 | 3.6    |
| 7   | Trịnh Thị Minh Hằng   | x  | 17   | 12    | 2013 | 3.6    |
| 8   | Tô Huy Hoàng          |    | 09   | 04    | 2013 | 3.6    |
| 9   | Mai Xuân Kiệt         |    | 14   | 12    | 2013 | 3.6    |
| 10  | Tô Văn Lực            |    | 19   | 2     | 2013 | 3.6    |
| 11  | Vũ Khánh Ly           | x  | 19   | 11    | 2013 | 3.6    |
| 12  | Nguyễn Trần Tuệ Mẫn   | x  | 02   | 09    | 2013 | 3.6    |
| 13  | Trần Thị Kim Ngọc     | x  | 15   | 01    | 2013 | 3.6    |

| STT | Họ Và Tên              | Nữ | Sinh |       |      | Lớp cũ |
|-----|------------------------|----|------|-------|------|--------|
|     |                        |    | Ngày | Tháng | Năm  |        |
| 14  | Trần Ngọc Quỳnh Như    | x  | 23   | 12    | 2013 | 3.6    |
| 15  | Nguyễn Vũ Thanh Phong  |    | 01   | 11    | 2013 | 3.6    |
| 16  | Lê Thành Quang         |    | 07   | 12    | 2013 | 3.6    |
| 17  | Trần Nguyễn Kim Thư    | x  | 02   | 05    | 2013 | 3.6    |
| 18  | Nguyễn Bảo Thy         | x  | 26   | 02    | 2013 | 3.6    |
| 19  | Nguyễn Thủy Tiên       | x  | 06   | 12    | 2013 | 3.6    |
| 20  | Ngô Tô Minh Tiến       |    | 12   | 05    | 2013 | 3.6    |
| 21  | Lê Nguyễn Thùy Trâm    | x  | 15   | 06    | 2013 | 3.6    |
| 22  | Nguyễn Minh Trí        |    | 16   | 10    | 2013 | 3.6    |
| 23  | Nguyễn Thành Trung     |    | 27   | 06    | 2013 | 3.6    |
| 24  | Nguyễn Thị Thanh Trúc  | x  | 27   | 03    | 2013 | 3.6    |
| 25  | Võ Thanh Trúc          | x  | 03   | 09    | 2013 | 3.6    |
| 26  | Nguyễn Thới Minh Tuyền | x  | 14   | 05    | 2013 | 3.6    |
| 27  | Lưu Thị Cẩm Vy         | x  | 01   | 11    | 2013 | 3.6    |
| 28  | Lê Thị Tường Vy        | x  | 31   | 12    | 2013 | 3.6    |
| 29  | Huỳnh Tường Vy         | x  | 14   | 12    | 2013 | 3.6    |
| 30  | Trương Danh Phương Anh | x  | 2    | 9     | 2013 | 3.7    |
| 31  | Nguyễn Ngọc Mỹ Dung    | x  | 15   | 09    | 2013 | 3.7    |
| 32  | Hồ Tấn Đạt             |    | 15   | 07    | 2013 | 3.7    |
| 33  | Hồ Anh Hào             |    | 5    | 05    | 2013 | 3.7    |
| 34  | Trần Thị Gia Hân       | x  | 15   | 04    | 2012 | 3.7    |
| 35  | Lê Minh Huy            |    | 20   | 09    | 2013 | 3.7    |
| 36  | Trần Nguyễn An Khang   |    | 7    | 07    | 2013 | 3.7    |
| 37  | Thái Ngọc Hân Nghi     | x  | 22   | 08    | 2013 | 3.7    |
| 38  | Hoàng Trọng Nghĩa      |    | 26   | 04    | 2013 | 3.7    |
| 39  | Nguyễn Hoàng Bảo Ngọc  | x  | 17   | 07    | 2013 | 3.7    |
| 40  | Trần Nguyễn Quỳnh Như  | x  | 22   | 08    | 2013 | 3.7    |
| 41  | Bùi Trịnh Thiên Phúc   |    | 20   | 02    | 2013 | 3.7    |
| 42  | Phạm Hoàng Phúc        |    | 21   | 08    | 2013 | 3.7    |
| 43  | Hồ Bảo Quyên           | x  | 7    | 08    | 2012 | 3.7    |
| 44  | Nguyễn Huy Thái        |    | 4    | 10    | 2012 | 3.7    |
| 45  | Lê Ngọc Thảo           | x  | 13   | 09    | 2012 | 3.7    |
| 46  | Nguyễn Hoàng Ngọc Thảo | x  | 13   | 09    | 2013 | 3.7    |
| 47  | Huỳnh Trung Thiện      |    | 23   | 06    | 2013 | 3.7    |
| 48  | Mã Văn Thiện           |    | 2    | 09    | 2013 | 3.7    |
| 49  | Huỳnh Hữu Tính         |    | 12   | 05    | 2013 | 3.7    |
| 50  | Lê Trần Như Ý          | x  | 30   | 11    | 2013 | 3.7    |
| 51  | Trần Long Vũ           |    | 19   | 10    | 2013 | 3.1    |
| 52  | Nguyễn Khánh Hưng      |    | 08   | 12    | 2013 | 3.4    |

**Danh sách gồm có 52 học sinh./.**

*Quận 12, ngày 15 tháng 8 năm 2022*

**HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Thanh Tuyền**

| STT | Họ Và Tên | Nữ | Sinh |       |     | Lớp cũ |
|-----|-----------|----|------|-------|-----|--------|
|     |           |    | Ngày | Tháng | Năm |        |